

Quy Nhơn, ngày 29 tháng 12 năm 2022

Số: 1426/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1476/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Trần Văn T**, Sinh năm: 1983

Địa chỉ : Tổ 25, Khu vực 3, phường N, phường B, thành phố Q, tỉnh B.

Bị đơn : **Chị Trần Thị Bích S**, Sinh năm: 1983

Địa chỉ : Tổ 25, Khu vực 3, phường N, phường B, thành phố Q, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Trần Thị Bích S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh T, chị S thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên:

- Trần Xuân T, sinh ngày 16/01/2008;

- Trần Xuân T, sinh ngày 14/10/2011.

* Việc nuôi con:

- Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Trần Xuân T;

- Chị Sương được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Trần Xuân T.

* Việc cấp dưỡng nuôi con: tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho các bên đến khi các bên có đơn yêu cầu.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

2.2 Về tài sản chung: Anh T, chị S thống nhất tự thỏa thuận về chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí HNGĐST: Anh T thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003080 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, anh Thương đã nộp đủ án phí, hoàn lại cho anh Thương 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- CC THADS Tp. Quy Nhơn;
- UBND p. Nhơn Bình, Quy Nhơn;
- (Số vào sổ ĐKKH: 87 ngày 03/7/2006)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Thị Minh Hòa